

Bộ đề ôn tập hè lớp 1 lên lớp 2 môn Tiếng Việt - Số 2**Đề số 1**

- 1. Đọc các âm, vần:** đ, g, th, ch, ia, ay, ôn, anh, uông, êm
- 2. Đọc thành tiếng các từ ngữ:** buổi sáng, cành chanh, cháy đơm, lưỡi liềm.
- 3. Nói cho phù hợp:**

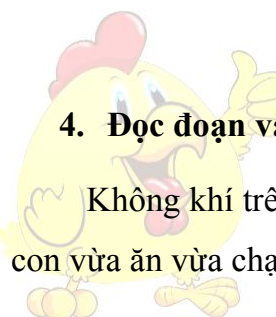
Cầu Nam

ông trượt

Việt chim

Xe nội

Cánh ngựa

4. Đọc đoạn văn sau:

Không khí trên đồng cỏ trong lành, mùi cỏ non thơm phảng phất. Những chú bê con vừa ăn vừa chạy nhảy tung tăng bên bờ mẹ. Đôi lúc, chúng vui đùa như những em bé.

5. Trả lời câu hỏi: Em yêu quý con vật nào nhất?**6. Chép đoạn văn vào vở:**

Không khí trên đồng cỏ trong lành, mùi cỏ non thơm phảng phất. Những chú bê con vừa ăn vừa chạy nhảy tung tăng bên bờ mẹ. Đôi lúc, chúng vui đùa như những em bé.

7. Điền d hay gi:

...á đỗ con ...oi ...ặt áo hạt ...ẻ

Đôi ...ép ...a đình ..ó thổi thú ...ữ

Đề số 2**1. Đọc các vần sau:**

Om, am, ăm, âm, ôm, om, em, êm, im, um, iêm, yêm, uôm, ươm.

Ot, at, ăt, ât, et, êt, ut, ưt, ôt, ơt, it, iêt, uôt, ươt, , oc, ac, ắc, âc, , uc, ưc, ôc, uộc, iêc, ươc.

2. Đọc các từ ngữ sau:

Làng xóm, chăm làm, hái nấm, bút chì, trái mít, vứt rác, lực sĩ, con vạc, đôi guốc, xem xiếc, rước đèn, chuột nhắt, lướt ván.

3. Đọc các câu sau:

Chim tránh rét bay về phương nam.

Mưa tháng bảy gây cảnh trám .Nắng tháng tám râm trái bông.

Quê hương là con diều biết.

Chiều chiều con thả trên đồng.

4 / Bài tập:

Nối từ thành câu:

Bé luôn luôn

ngồi trong lòng mẹ.

Trong phố

nghe lời thầy cô.

Chú bé

Có nhiều nhà cao tầng.

Đề số 3**1/ Viết các âm:**

. a, ă, â, b, c, d, đ, e, ê, g, h, i, k, m, n, l, o, ô, ơ, p, q, r, s, t, u, ư, v, x, y.

ch, kh, p, ph, nh, g, gh, q, qu, gi, ng, ngh, y, tr.

2/ Viết các vần;

ia, ua, ưa, oi, ai, ôi, ơi, ui, uôi, uơ, ay, ây, eo, ao, au, âu. iu, êu, uôi, uơ, ay, ây, eo, ao, au, âu.

iu, iêu, iêu, yêu, ưu, uơ, on, an, ân, ăn, ôn, ơn, en, ên, in, un, iên, yên, uôn, uơ, ong, ông, ăng, âng,

ung, ung, eng, iêng, uông, ương, ang, anh, inh, ênh. Om, am, ăm, âm, ôm, ơ, em, êm, im, um, iêm, yêm, uôm, uơ, ot, at, ăt, ăt, et, êt, ut, ưt, ôt, ơt, it, iêt, uôt, ươt, , oc, ac, ăc, ăc, , uc, ưc, ôc, uôc, iêc, ươc

3/ Viết câu:**Bài 1**

- Những bông cải nở rộ nhuộm vàng cả cánh đồng.
- Trên trời, bướm bay lượn từng đàn.
- Ban ngày, sẽ mãi đi kiếm ăn cho cả nhà. Tối đến sẽ mới có thời gian âu yếm đàn con.

Bài 2

Bay cao cao vút

Chim biến mất rồi

Chỉ còn tiếng hót

Làm xanh da trời.



Bài 3

Hỏi cây bao nhiêu tuổi

Cây không nhớ tháng năm

Cây chỉ dang tay lá

Che tròn một bóng râm.

Tham khảo: <https://vndoc.com/tieng-viet-lop-1>



vndoc